

DỰ THẢO**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT****Kính gửi Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 45.4**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty.

Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012 của Công ty Cổ Phần Lilama 45.4

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua ngày 16/04/2012.

Trong năm 2012, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội một số các nội dung chủ yếu sau

I. Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2012**1. Tổng kết hoạt động trong năm 2012**

Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2012 như sau:

- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2012.
- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2012.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2013 của Ban kiểm soát.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên BKS

Mức thù lao dành cho Ban kiểm soát trong năm 2012 như sau:

| STT | Họ tên | Chức vụ | Thù lao năm 2012 (Đvt: triệu đồng) |
|-----|-----------------|--------------|---------------------------------------|
| 1 | Lê Đình Khanh | TB Kiểm soát | 33.840.000 |
| 2 | Đặng Tiến Toàn | TV Kiểm soát | 22.560.000 |
| 3 | Nguyễn Văn Hiên | TV Kiểm soát | 22.560.000 |

II. Đánh giá hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc

a. Đối với Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2012 HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ công ty và các Nghị quyết đã ban hành. Tuy nhiên, trong 5 tháng cuối năm 2012 (Từ tháng 8/2012 đến tháng 12/2012), Hội đồng quản trị công ty không tiến hành họp thường kỳ là chưa tuân thủ điều lệ Công ty.
- Trong năm 2012, do còn nhiều khó khăn về vốn trong sản xuất kinh doanh nên Hội đồng quản trị Công ty chưa thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2011 cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012.
- Tích cực chỉ đạo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012, tuy nhiên Công ty đã không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận.
- Chỉ đạo công bố thông tin theo Luật Chứng khoán tương đối kịp thời và đầy đủ.
- Đã chỉ đạo triển khai công tác đầu tư mua sắm một số trang thiết bị phục vụ nhu cầu thi công dự án theo đúng quy định.

b. Đối với Ban Tổng Giám Đốc

- Đã thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ và các qui định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty. Tuy nhiên đã không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông giao cả về doanh thu và lợi nhuận.
- Chỉ đạo các Phòng, ban chức năng thực hiện tốt công tác tổ chức thi công ở các công trình, đáp ứng tiến độ, chất lượng dự án. Thực hiện triển khai công tác đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, thực hiện điều hành công tác hạch toán kế toán và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo đúng qui định.
- Việc tính toán ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh tương đối trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2012; sử dụng, luân chuyển, lưu trữ bảo quản, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ.
- Ban Kiểm soát đã thống nhất việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập và các kết luận của biên bản kiểm toán do Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam công bố.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Năm 2012, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia trong một số phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

III. Giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2012

Tình hình hoạt động

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ (%) |
|----|--|----------|-----------|-----------|
| 1 | Giá trị sản lượng | 420.000 | 420.000 | 100% |
| 2 | Doanh thu | 260.000 | 220.793 | 84,9% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 10.400 | 3.920 | 37,7% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 7.800 | 2.677 | 34,3% |
| 5 | Vốn điều lệ | 40.000 | 40.000 | 100% |
| 6 | Vốn chủ sở hữu | 70.540 | 65.417 | 92,7% |
| 7 | Các khoản phải nộp Ngân sách | 17.500 | 10.447 | 83,6% |
| 8 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL (%) | 19,5% | 6,7% | 34,3% |
| 9 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (%) | 11,0% | 4,1% | 37,0% |
| 10 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%) | 3% | 1,21% | 40,4% |
| 11 | Thu nhập bình quân CNV/tháng | 4,2 | 5,3 | 127% |

Năm 2012, do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, Nhà nước cắt giảm đầu tư, các dự án thủy điện lớn Công ty thi công đã kết thúc, các công trình thi công hoàn thành chậm quyết toán thu hồi vốn với Chủ đầu tư làm ảnh hưởng đến KQKD của công ty. Mặt khác, do ảnh hưởng của lạm phát, lãi suất vay vốn ngân hàng tăng cao trong khi các chủ đầu tư chậm thanh toán khối lượng hoàn thành, công ty phát sinh vay vốn lớn làm tăng chi phí lãi vay. Doanh thu năm 2012 đạt 220,79 tỷ đồng, bằng 59,67% so với năm 2011 nhưng chi phí phải trả là 26,77 tỷ đồng (tăng 3,7% so với năm 2011).

Năm 2012, Công ty không hoàn thành kế hoạch được giao cả về doanh thu và lợi nhuận.

Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2012

| TT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|-----------|--|-------------------------|
| A | Tài sản | 287.699.953.522 |
| I | Tài sản ngắn hạn | 257.652.849.933 |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 1.402.694.901 |
| 2 | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 0 |
| 3 | Các khoản phải thu | 159.873.311.331 |
| 4 | Hàng tồn kho | 96.305.955.602 |
| 5 | Tài sản ngắn hạn khác | 70.888.099 |
| II | Tài sản dài hạn | 30.047.103.589 |
| 1 | Tài sản cố định | 29.178.994.725 |
| | <i>Nguyên giá</i> | <i>80.889.891.081</i> |
| | <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | <i>(51.710.896.356)</i> |
| | <i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i> | <i>0</i> |
| 2 | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | |
| 3 | Tài sản dài hạn khác | 868.108.864 |

| | | |
|-----------|---|------------------------|
| B | Nguồn vốn | 287.699.953.522 |
| I | Nợ phải trả | 222.282.759.586 |
| 1 | Nợ ngắn hạn | 220.314.513.736 |
| 2 | Nợ dài hạn | 1.968.245.850 |
| II | Vốn chủ sở hữu | 65.417.193.936 |
| 1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 40.000.000.000 |
| 2 | Thặng dư vốn cổ phần | 3.520.000.000 |
| 3 | Cổ phiếu ngân quỹ | (282.000.000) |
| 4 | Quỹ ĐTPT, DPTC & Quỹ khác thuộc vốn CSH | 12.524.407.987 |
| 5 | Lợi nhuận chưa phân phối | 9.654.785.949 |

Nhìn chung số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2012 đã phản ánh tương đối trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Đơn vị tại thời điểm 31/12/2012, cũng như Kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp lý có liên quan. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại là chưa trích lập đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi.

*** Công tác đầu tư năm 2012:**

Năm 2012 Công ty không thực hiện công tác đầu tư lớn. Trong năm, Công ty đã đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị phù hợp với nhu cầu cấp thiết của các dự án mà Công ty đang thi công với số tiền đã đầu tư năm 2012 là: 359.422.728 đồng.

IV. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Công ty cần phải tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ phục vụ cho các hoạt động của Công ty. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới đối với các công ty niêm yết để các hoạt động của công ty tuân theo qui định pháp luật.

Công ty cần có biện pháp đẩy mạnh công tác thu hồi vốn tại các công trình nhất là các khoản nợ đọng, các khoản nợ phải thu khó đòi và các khoản nợ tạm ứng nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty. Trích lập đầy đủ các khoản dự phòng khi lập báo cáo tài chính.

Cân đối tài chính, thanh toán kịp thời cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Thông tin, báo cáo cần được cung cấp kịp thời, đúng quy định cho Ban kiểm soát Công ty.

Trong năm 2012, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động SXKD của Ban lãnh đạo công ty.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2013 CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Nhiệm vụ chung.

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2013 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

+ Quý I năm 2013:

- Xem xét các Báo cáo tài chính năm 2012;
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành ;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

+ Quý II năm 2013:

- Tình hình thực hiện SXKD Quý I năm 2013;
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc phân chia cổ tức năm 2012.

+ Quý III năm 2013:

- Tình hình thực hiện SXKD Quý II năm 2013.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

+ Quý IV năm 2013:

- Tình hình thực hiện SXKD Quý III năm 2013.
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư.
- Tình hình thực hiện các vấn đề khác nêu trong nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Lê Đình Khanh